

Bản án số: **573/2017/HS-PT**

Ngày: 25-10-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Khắc Vương.
Bà Trần Thị Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 490/2017/TLPT-HS ngày 05 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Huy D, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2017/HSST ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Huy D, giới tính: Nam, sinh năm 1986, tại tỉnh Hà Tĩnh; dân tộc: Kinh; nơi đăng ký thường trú: Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Công ty R, đường A, khu công nghiệp C, phường T, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 12/12; nghề Nghiệp: Lái xe; con ông Nguyễn Huy M và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26 tháng 12 năm 2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 27 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” (Theo bản án số 122/2012/HSPT ngày 26 tháng 12 năm 2012, đã được xóa án tích theo quyết định số 28/2014/QĐ-CA ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh); bị tạm giam ngày 07 tháng 3 năm 2017. Có mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:

Người bị hại:

1. Trẻ Phạm Thị Phương L, sinh năm 2013; nơi cư trú: Ấp H, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Thị Phương L:

- Ông Phạm Văn D, sinh năm 1987; trú tại: Ấp H, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu – là cha của trẻ Phạm Thị Phương L. Có mặt.

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1994; trú tại: Ấp H, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu – là mẹ của trẻ Phạm Thị Phương L. Vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1994; trú tại: Ấp H, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị Huyền S, sinh năm 1997; trú tại: Ấp P, xã H, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 45 phút ngày 06 tháng 3 năm 2017, Nguyễn Huy D điều khiển xe ô tô biển số 34C-141.45 lưu thông trên đường Nguyễn Thị Định theo hướng từ vòng xoay Mỹ Thủy về bến phà Cát Lái. Khi lưu thông đến giao lộ Nguyễn Thị Định – đường A, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, D điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải vào đường A (khi có tín hiệu đèn giao thông ở chế độ màu xanh), đã để phần cản phía trước bên phải đầu xe ô tô đụng vào bên trái đuôi xe mô tô biển số 72K1-069.80 do bà Nguyễn Thị Huyền S điều khiển chở trẻ Phạm Thị Phương L ngồi giữa và bà Nguyễn Thị H ngồi sau lưu thông cùng chiều, làm xe mô tô biển số 72K1-069.80 ngã xuống đường, trẻ Phương Linh bị chấn thương nặng và đã chết trên đường đưa đi cấp cứu, bà Sen và bà Hương bị thương nhẹ.

Về hiện trường vụ tai nạn: Nơi xảy ra tai nạn là giao lộ Nguyễn Thị Định và đường A, mặt đường trải nhựa bằng phẳng. Đường Nguyễn Thị Định (hướng lưu thông từ vòng xoay Mỹ Thủy về phà Cát Lái) được chia thành hai phần đường, ngăn cách nhau bằng dải phân cách bê tông cố định trồng cỏ, phần đường dành cho xe mô tô lưu thông rộng 3,3 mét, phần đường dành cho xe ô tô lưu thông được chia thành hai làn đường, một làn rộng 3,4 mét, một làn rộng 3,8 mét tính từ trái qua phải. Đường A được chia thành hai phần đường, một phần rộng 08 mét, một phần rộng 14 mét, phân cách nhau bằng hàng rào sắt và cây xanh, phần đường 14 mét áp dụng lưu thông hai chiều để ra vào trạm bê tông

RDC, không có vạch sơn phân chia làn đường. Tại giao lộ có đèn giao thông hoạt động bình thường tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Lấy tiếp tuyến lề phải đường A theo hướng lưu thông từ đường Nguyễn Thị Định vào đường A làm lề chuẩn, vị trí của xe ô tô biển số 34C-141.45 và xe mô tô biển số 72K1-069.80 sau tai nạn như sau:

- Xe ô tô biển số 34C-141.45 dừng tại đường A, đầu xe hướng vào bên trong đường A, đuôi xe hướng ngược lại, trục bánh trước và trục bánh sau bên phải cách lề chuẩn lần lượt là 2,5 mét và 1,7 mét.

- Xe mô tô biển số 72K1-069.80 ngã sang bên trái, đầu xe hướng về đường Nguyễn Thị Định chệch về vòng xoay Mỹ Thủy, đuôi xe hướng ngược lại, trục bánh trước cách lề chuẩn 01 mét, trục bánh sau cách lề chuẩn 02 mét và cách trục bánh sau bên phải xe ô tô biển số 34C-141.45 là 3,2 mét.

Theo Kết luận giám định số 930/C54B ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh:

- Dấu vết trượt xước, mất sơn màu trắng mặt ngoài phía bên dưới bên phải ốp cản trước xe ô tô biển số 34C-141.45 có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái phù hợp với dấu vết trượt xước, bám chất màu trắng mặt ngoài phía sau ốp nhựa trên cụm đèn sau xe mô tô biển số 72K1-069.80 có chiều từ sau về trước, từ trái sang phải. Đây là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện.

- Dấu vết trượt xước mất bụi, bám chất màu vàng và màu đen mặt ngoài phía sau cản hông bên phải xe ô tô biển số 34C-141.45 có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước mất sơn màu trắng và đen, bám chất màu nâu mặt ngoài phía trên yếm phải xe mô tô biển số 72K1-069.80, có chiều từ trước về sau (khi xe mô tô biển số 72K1-069.80 đã bị quay đầu, nghiêng trái).

- Các dấu vết trượt xước mất bụi mặt ngoài lớp bánh ngoài bên phải trục thứ hai và ba (tính từ trước về sau) xe ô tô biển số 34C-141.45 có chiều từ mặt lặn vào tâm, ngược chiều quay tiến của bánh xe phù hợp với dấu vết biến dạng, gãy vỡ, bám chất màu đen trước bên phải, yếm phải, đầu cản thẳng sau, gác chân trước bên phải xe mô tô biển số 72K1.069.80 có chiều từ trước về sau, từ dưới lên trên, từ phải sang trái, khi xe mô tô ngã trái xuống mặt đường.

- Trên cơ sở cơ chế hình thành dấu vết và hồ sơ vụ tai nạn giao thông trên, xác định: Khi tham gia giao thông, xe ô tô biển số 34C-141.45 đang chuyển hướng rẽ phải từ đường Nguyễn Thị Định vào đường A hướng về cầu Sắt; xe mô tô biển số 72K1-069.80 lưu thông phía trước cùng chiều với xe ô tô.

Theo Bản kết luận giám định pháp y số 283/TT.17 ngày 16 tháng 3 năm 2017 của Trung tâm pháp y-Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh: Nguyên nhân chết của Phạm Thị Phương L là do chấn thương sọ não.

Theo giấy chứng nhận thương tích số 01/CN ngày 07 tháng 3 năm 2017 của Bệnh viện Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh thì bà Nguyễn Thị Huyền S và bà Nguyễn Thị H bị thương phần mềm. Trong quá trình điều tra, bà Sen và bà Hương từ chối giám định tỷ lệ thương tật.

Vật chứng của vụ án: 01 xe ô tô biển số 34C-141.45, 02 Giấy chứng nhận kiểm định và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của xe ô tô biển số 34C-141.45; 01 xe mô tô biển số 72K1-069.80 và giấy phép lái xe hạng A1 của bà Nguyễn Thị Huyền S; 01 giấy phép lái xe hạng C của Nguyễn Huy D. Số vật chứng trên trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 đã trả lại cho ông Đỗ Trung Vui (người đại diện theo pháp luật của Công ty Phát triển Dịch vụ Thương mại Quốc tế Đức Thắng), bà Sen và ông Nguyễn Huy M (cha ruột của Nguyễn Huy D).

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Nguyễn Huy D đã bồi thường cho gia đình người bị hại Phạm Thị Phương L số tiền 90.000.000 đồng. Ngoài ra, ông Nguyễn Huy M là cha của D và ông Phạm Văn D là cha của trẻ L thống nhất ông M sẽ hỗ trợ thêm cho gia đình ông Phạm Văn D số tiền 60.000.000 đồng. Ông Phạm Văn D, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị Huyền S đã bãi nại, cam kết không thắc mắc, yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Huy D khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 48/CTr-VKS ngày 16 tháng 6 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Huy D về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại Khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2017/HSST ngày 28 tháng 7 năm 2017, Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy D phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; áp dụng Khoản 1 Điều 202; Điểm b, Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009; xử phạt bị cáo Nguyễn Huy D 01 (một) năm 06 (tháng) tù, thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 3 năm 2017.

Ngoài ra bản án còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07 tháng 8 năm 2017, bị cáo Nguyễn Huy D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Tòa án nhân dân Quận 2 xử bị cáo mức hình phạt 01 (một) năm 06 (tháng) tù là quá nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Huy D khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai nhận tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; người bị hại là bà Nguyễn Thị Huyền S cũng khai tương tự; người đại diện hợp pháp của người bị hại Phạm Thị Phương L là ông Phạm Văn D xác nhận đã thỏa thuận giải quyết xong việc bồi thường thiệt hại với gia đình bị cáo nên không có yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về nội dung kháng cáo và quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Sau khi phân tích, đánh giá về nội dung vụ án, về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Huy D, đại diện Viện kiểm sát xác định Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử bị cáo Nguyễn Huy D phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo Khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là đúng người, đúng tội; mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù mà Tòa án nhân dân Quận 2 tuyên phạt đối với bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Về kháng cáo của bị cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định là hợp lệ. Về nội dung kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Huy D xin được giảm nhẹ hình phạt, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét thấy tại phiên tòa bị cáo không cung cấp thêm tình tiết gì mới để được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên mức hình phạt tại quyết định của bản án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Huy D tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Huy D cho rằng mức hình phạt mà Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt đối với bị cáo là quá nặng, xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và của những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

I. Về thủ tục tố tụng:

Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Huy D làm trong thời hạn luật định phù hợp với các quy định tại Điều 233, Điều 234 Bộ luật Tố tụng Hình sự là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

II. Về nội dung:

Xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tội danh:

Ngày 06 tháng 3 năm 2017, Nguyễn Huy D điều khiển xe ô tô biển số 34C-141.45 (có giấy phép lái xe) lưu thông trên đường Nguyễn Thị Định, theo hướng từ vòng xoay Mỹ Thủy về bến phà Cát Lái. Khi lưu thông đến giao lộ Nguyễn Thị Định – đường A, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, D điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải vào đường A (khi có tín hiệu đèn giao thông ở chế độ màu xanh), do chủ quan, cầu thả nên đã để phần cản phía trước bên phải đầu xe ô tô đụng vào bên trái đuôi xe mô tô biển số 72K1-069.80 do bà Nguyễn Thị Huyền S điều khiển chở trẻ Phạm Thị Phương L ngồi giữa và bà Nguyễn Thị H ngồi sau lưu thông phía trước cùng chiều, làm xe mô tô biển số 72K1-069.80 ngã xuống đường, trẻ Phạm Thị Phương L bị chấn thương sọ não và đã chết, là đã vi phạm quy định tại các điều 4, 15 của Luật Giao thông đường bộ.

Tai nạn xảy ra là do lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo Nguyễn Huy D. Bà Nguyễn Thị Huyền S điều khiển xe lưu thông đúng làn đường, phần đường, không có lỗi.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Huy D đã xâm phạm đến an toàn công cộng và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an chung.

Bị cáo Nguyễn Huy D hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của mình gây ra, nhưng do chủ quan, cầu thả, ý thức chấp hành pháp luật về giao thông kém, nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội nêu trên.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Huy D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Do đó, Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy D phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại Khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là đúng người, đúng tội.

[2] Về hình phạt:

Đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Huy D xin được giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nhân

thân bị cáo không tốt, nên cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung cho xã hội. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Huy D như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại; được gia đình người bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại Điểm b, Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, áp dụng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không đưa ra thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần bác toàn bộ kháng cáo của bị cáo Nguyễn Huy D, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa.

[3] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Huy D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 98 và Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 241; Khoản 1, Điểm a Khoản 2 và Khoản 3 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Huy D, giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2017/HSST ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy D phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

2. Áp dụng Khoản 1 Điều 202; Điểm b, Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 3 năm 2017.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 98 và Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Huy D phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tối cao; (1)
- Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; (3)
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- Công an Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- Trại tạm giam PC81B; (2)
- Trại giam giao bị cáo; (1)
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh (Phòng PC53); (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú; (1)
- Thi hành án hình sự; (1)
- Người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại; (3)
- Lưu: VP, HS (TC 30)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Tuấn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

THẨM PHÁN

THẨM PHÁN

**THẨM PHÁN –
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Vương

Trần Thị Nhung

Nguyễn Văn Tuấn